

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu về dự án, gói thầu

1. Chủ trương đầu tư dự án

Tuyến đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh có chiều dài khoảng 92 km, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch với quy mô là đường cao tốc¹, giai đoạn hoàn chỉnh gồm 08 làn xe cơ giới và đường song hành hai bên cùng với các hành lang.

Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh (Dự án) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tài trợ vốn EDCF tại Quyết định số 1940/QĐ-TTg ngày 29/10/2014, được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại các Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 và số 526/QĐ-TTg ngày 27/4/2022.

Dự án được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) phê duyệt đầu tư từ năm 2016, ký kết Hiệp định vay vốn ODA của Chính phủ Hàn Quốc năm 2020, lựa chọn nhà thầu và tổ chức thi công năm 2022. Tại thời điểm phê duyệt dự án, do chưa xác định được thời điểm đầu tư các đoạn tuyến còn lại thuộc tuyến đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (Vành đai 3), trong khi việc khai thác khoảng 8,75 km độc lập theo tiêu chuẩn đường cao tốc là chưa cần thiết; vì vậy, Bộ Xây dựng đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư riêng đoạn tuyến theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, vận tốc thiết kế $V_{tk} = 80$ km/h, quy mô 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe hỗn hợp (không phân tách làn xe cơ giới và làn hỗn hợp). Các yếu tố hình học của tuyến được đầu tư bảo đảm theo tiêu chuẩn đường cao tốc. Công tác giải phóng mặt bằng do địa phương thực hiện theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh (quy mô 08 làn xe cao tốc và đường song hành). Dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác ngày 19/8/2025.

Hiện nay, điểm đầu Dự án kết nối với Dự án thành phần 3 do UBND tỉnh Đồng Nai² thực hiện và điểm cuối kết nối với Dự án thành phần 1 do UBND thành phố Hồ Chí Minh³ thực hiện. Dự án thành phần của 02 địa phương nêu trên được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư⁴, các địa phương phê duyệt đầu tư, khai thác theo tiêu chuẩn đường cao tốc, phân kỳ với quy mô 04 làn xe và đường song

¹ Quyết định số 1697/QĐ-TTg ngày 28/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chi tiết đường Vành đai 3 - Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

² Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Dự án thành phần 3: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh

³ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Dự án thành phần 1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm kênh Thầy Thuộc) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh

⁴ Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

hành (phân tách làn xe cơ giới và làn xe hỗn hợp), vận tốc thiết kế $V_{tk} = 100$ km/h; dẫn tới chưa có sự đồng bộ về quy mô, vận tốc thiết kế, tổ chức khai thác giữa Dự án và hai Dự án thành phần này.

Do vậy, để bảo đảm khả năng khai thác đồng bộ đoạn tuyến trên đường Vành đai 3 theo tiêu chuẩn đường cao tốc, Bộ Xây dựng đã phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 2173/QĐ-BXD ngày 27/11/2025, trong đó:

- Điều chỉnh quy mô đầu tư từ đường cấp III đồng bằng, vận tốc thiết kế $V_{tk}=80$ km/h (theo TCVN 4054:2005) thành đường cao tốc 04 làn xe, vận tốc thiết kế $V_{tk}=100$ km/h (theo TCVN 5729:2012);

- Điều chỉnh tăng sơ bộ tổng mức đầu tư dự án từ khoảng 6.955,65 tỷ đồng thành khoảng 9.243,64 tỷ đồng.

- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự kiến:

(i) Vốn vay ODA của EDCF khoảng 257,26 triệu USD (tương đương khoảng 6.183,08 tỷ đồng); được sử dụng để thanh toán chi phí xây dựng, thiết bị, chi phí tư vấn nước ngoài (không bao gồm thuế VAT), dự phòng phần vốn ODA.

(ii) Vốn đối ứng khoảng 3.060,56 tỷ đồng; được sử dụng để thanh toán thuế VAT (phần chi phí xây dựng, thiết bị; chi phí tư vấn nước ngoài), chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn trong nước, chi phí khác... theo các quy định hiện hành, chi phí giải phóng mặt bằng, dự phòng phần vốn đối ứng.

2. Mô tả tóm tắt dự án ban đầu đã được duyệt

Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 497/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2016 và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại các Quyết định số 154/QĐ-BGTVT ngày 12/02/2020 và số 702/QĐ-BGTVT ngày 03/6/2022.

2.1. Tên dự án: Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Người quyết định đầu tư dự án: Bộ trưởng Bộ Xây dựng (trước đây là Bộ Giao thông vận tải).

2.3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận.

2.4. Nguồn vốn: Vốn vay ODA của Chính phủ Hàn Quốc và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

2.5. Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

2.6. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp I.

2.7. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai.

2.8. Mục tiêu đầu tư xây dựng

- Mục tiêu tổng quát: Từng bước góp phần hoàn chỉnh hệ thống đường Vành

đai 3 thành phố Hồ Chí Minh theo quy hoạch chi tiết đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1697/QĐ-TTg ngày 28/9/2011. Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền Đông và Tây Nam Bộ.

- Mục tiêu cụ thể: Rút ngắn hành trình từ thành phố Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương.

2.9. Nội dung và Quy mô đầu tư xây dựng

a) Phạm vi dự án:

- Điểm đầu: Giao với Đường tỉnh 25B thuộc địa phận huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (Km5+000).

- Điểm cuối: Giao cắt với đường cao tốc TP. HCM - Long Thành - Dầu Giây thuộc địa phận quận 9, thành phố Hồ Chí Minh (Km13+750).

- Chiều dài: Khoảng 8,75km. Gồm 6,3km đi trên địa phận Đồng Nai (từ Km5+000 đến Km11+300) và 2,45km đi trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (từ Km11+300 đến Km13+750).

b) Quy mô đầu tư xây dựng

- Tương đương đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005, tốc độ thiết kế $V_{tk}=80\text{km/h}$; mặt cắt ngang có bề rộng từ $B=20,5\text{m}-26\text{m}$, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe hỗn hợp.

- Các cầu trên tuyến gồm 02 cầu vượt dòng chảy (cầu Rạch Chạy và cầu Nhơn Trạch), 04 cầu cạn trên các nhánh đường dẫn trong nút giao với đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây.

- Nút giao với đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây được xây dựng liên thông với đường vành đai 3.

2.10. Phương án giải phóng mặt bằng

- Phạm vi GPMB: Thực hiện giải tỏa một lần theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh và chỉ thực hiện đền bù trong phạm vi cọc GPMB (đoạn Đồng Nai là 74,5m; đoạn TP. Hồ Chí Minh là 82,5m).

- Tổ chức thực hiện: Công tác GPMB được tách thành các tiểu dự án GPMB và giao cho các địa phương tổ chức thực hiện theo quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2.11. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và cơ chế tài chính

Theo Quyết định số 497/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư và các Quyết định số 154/QĐ-BGTVT ngày 12/02/2020 và số 702/QĐ-BGTVT ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt điều chỉnh Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổng mức đầu tư của dự án: **6.955,65 tỷ đồng**. Trong đó:

- | | | |
|---------------------------------|----------|----------|
| + Chi phí xây dựng: | 3.366,88 | tỷ đồng; |
| + Chi phí thiết bị: | 32,67 | tỷ đồng; |
| + Chi phí QLDA, Tư vấn và khác: | 588,13 | tỷ đồng; |
| + Chi phí GPMB: | 2.250,73 | tỷ đồng; |
| + Phí dịch vụ: | 4,18 | tỷ đồng; |
| + Chi phí dự phòng: | 713,06 | tỷ đồng; |
- Cơ cấu nguồn vốn dự kiến:
- + Vốn vay ODA của EDCF khoảng 4.175,90 tỷ đồng (tương đương khoảng 190,77 triệu USD ⁵);
 - + Vốn đối ứng khoảng 2.779,75 tỷ đồng.
- Cơ chế tài chính
- + Vốn vay ODA: Ngân sách nhà nước cấp phát 100%.
 - + Vốn đối ứng: Ngân sách trung ương khoảng 529,02 tỷ đồng được Chính phủ cấp phát 100%; Ngân sách địa phương khoảng 2.250,73 tỷ đồng cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (trong đó thành phố Hồ Chí Minh là 1.599,42 tỷ đồng và tỉnh Đồng Nai là 651,31 tỷ đồng).

2.12. Tình hình thực hiện

- Thỏa thuận vay vốn: Thỏa thuận vay số VNM-58 đã ký ngày 19/5/2020 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (thông qua Bộ Tài chính) và Chính phủ Hàn Quốc (thông qua Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc - KeximBank, cơ quan được Chính phủ Hàn Quốc giao điều hành và quản lý Quỹ hợp tác phát triển kinh tế - EDCF); có hiệu lực từ ngày 08/9/2020 (theo văn bản số VNM-58/20-3777 ngày 08/9/2020 của KeximBank) với giá trị khoản vay: 237.442 triệu KRW (tương đương khoảng 190,77 triệu USD); thời gian hoàn thành dự án: 08/09/2025 (5 năm sau thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận vay, Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 16/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ); thời hạn giải ngân cuối cùng vào ngày: 08/7/2026 (70 tháng kể từ ngày Thỏa thuận vay có hiệu lực).

- Công tác giải phóng mặt bằng (GPMB): Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai đã hoàn thành bàn giao mặt bằng theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh (tỉnh Đồng Nai là 74,5m; thành phố Hồ Chí Minh là 82,5m)

- Dự án ban đầu đã hoàn thành ngày 19/8/2025.

3. Khái quát Gói thầu

Theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận phê duyệt tại Quyết định số 3913/QĐ-PMUMT ngày 15/12/2025 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng

⁵ Tỷ giá 1 USD = 21.890 đồng, theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng tại thời điểm EDCF thẩm định dự án, theo công bố của Ngân hàng nhà nước Việt Nam số 355/TB-NHNN ngày 12/11/2015

đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh, theo đó:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 18: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh;

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước (Vốn đối ứng) bố trí cho dự án.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ;

- Loại hợp đồng: Phần khảo sát: Theo đơn giá cố định; Lập Báo cáo NCKT: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu là 90 ngày.

4. Mục đích tuyển chọn nhà thầu

Chủ đầu tư tổ chức đấu thầu rộng rãi trong nước nhằm lựa chọn được Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm đáp ứng được yêu cầu để thực hiện Gói thầu số 18: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh, Dự án thành phần 1A của Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn và các tài liệu liên quan đến dự án.

II. Phạm vi công việc

Chi tiết nhiệm vụ đính kèm

III. Báo cáo và thời gian thực hiện

1. Số lượng hồ sơ giao nộp: Số bộ hồ sơ giao nộp tuân thủ theo quy định hiện hành và hợp đồng kinh tế.

2. Thời gian thực hiện: Theo tiến độ chung của dự án.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự nhà thầu:

Theo yêu cầu Chương III của E-HSMT.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ tư vấn, kể cả tài liệu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cử cán bộ phối hợp với nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện dịch vụ.

- Hỗ trợ nhà thầu làm việc với các cơ quan hữu quan (nếu có).

- Tổ chức nghiệm thu các sản phẩm tư vấn mà nhà thầu hoàn thành.

- Tạm ứng, thanh quyết toán đúng tiến độ theo quy định trong hợp đồng.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.